

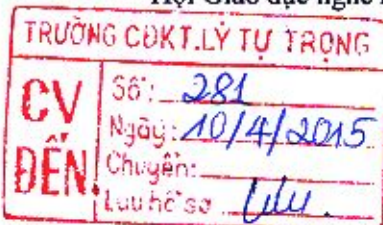
**HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 011/HGDNN-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2015

V/v Giới thiệu cơ cấu tổ chức
và Chương trình hoạt động
Hội Giáo dục nghề nghiệp.



Kính gửi: - Hiệu trưởng, Giám đốc các Trường, Trung tâm;
- Giám đốc các Công ty;
- Giám đốc các đơn vị, Chủ nhiệm các CLB trực
thuộc Hội;
- Chủ các Salon ngành Tóc, Trang điểm thẩm mỹ;
là Thành viên, Thành viên liên kết Hội Giáo dục
nghề nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của Ủy
ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép đổi tên Hội Dạy nghề
Thành phố Hồ Chí Minh thành Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí
Minh và phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội.

Ban Thường vụ Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh kính
gửi đến quý Thành viên, Thành viên liên kết của Hội các văn bản về tổ chức,
phương hướng hoạt động Hội nhiệm kỳ III (2014 – 2019) và Chương trình
hoạt động Hội năm 2015.

Kính mong các đơn vị tiếp tục hợp tác, hỗ trợ hoạt động của Hội
trong thời gian tới.

Trân trọng kính chào./-

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở LĐ-TBXH TP. HCM (để báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Liên hiệp các Hội KHKT TP. HCM (để báo cáo);
- Phòng TCCB, Phòng Dạy nghề – Sở LĐ-TBXH;
- Phòng GDCN&ĐH – Sở GD-ĐT;
- Ban Chấp hành Hội GDNN TP. HCM;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Thành

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cho phép đổi tên Hội Dạy nghề Thành phố Hồ Chí Minh
thành Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
và phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)
Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo Biên bản Đại hội đại biểu Hội Dạy nghề Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ III (2014 - 2019) vào ngày 01 tháng 11 năm 2014;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Dạy nghề Thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 146/HDN-VP ngày 05 tháng 12 năm 2014 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 150/TTr-SNV ngày 14 tháng 01 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay cho phép đổi tên Hội Dạy nghề Thành phố Hồ Chí Minh thành Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã được Đại hội đại biểu Hội Dạy nghề Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ III (2014 - 2019) thông qua ngày 01 tháng 11 năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Thành phố, Thủ trưởng các Sở - ngành có liên quan và Chủ tịch Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở Nội vụ (3b);
- Công an Thành phố;
- VPUB: các PVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, (VX/VN) D.22



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tất Thành Cang

ĐIỀU LỆ
(SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 649/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Tên tiếng nước ngoài: THE VOCATIONAL EDUCATION ASSOCIATION OF HO CHI MINH CITY.
3. Tên viết tắt: VEAH.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực Giáo dục - đào tạo nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.
2. Trụ sở của Hội đặt tại: 224 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hội hoạt động trên phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh, trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp.
2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
3. Hội là thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.

2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự đảm bảo kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II

QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền mục đích của Hội.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn theo đề nghị của cơ quan Nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.
7. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.
8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn Hội viên

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết, hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: là Công dân Việt Nam, các tổ chức hoạt động theo pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn gia nhập Hội, được xem xét kết nạp làm hội viên chính thức của Hội.

b) Hội viên liên kết: là Công dân Việt Nam, các tổ chức hoạt động theo pháp luật Việt Nam có công đóng góp cho sự phát triển của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội, đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hội.

c) Hội viên danh dự: công dân Việt Nam, các tổ chức hoạt động theo pháp luật Việt Nam có pháp nhân không đủ điều kiện là hội viên chính thức, nhưng có đóng góp tích cực, hiệu quả vào việc phát triển Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện xin vào Hội, được Ban Chấp hành Hội công nhận là hội viên danh dự.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức: là công dân Việt Nam sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp hoặc quan tâm đến việc xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp, không vi phạm pháp luật, tán thành Điều lệ Hội, có đơn gia nhập Hội, nộp lệ phí gia nhập Hội và hội phí đều có thể được xem xét công nhận là hội viên chính thức của Hội.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.
5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.
7. Được cấp thẻ hội viên.
8. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền lợi như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử vào các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của Hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội. Hội viên danh dự không phải đóng lệ phí gia nhập và Hội phí.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra hội

Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra Hội được thực hiện theo quy chế của Hội.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, các Ban chuyên môn.
6. Các tổ chức thuộc Hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Thông qua nghị quyết Đại hội.

e) Các nội dung khác (nếu có).

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số Ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng Ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) Ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 15. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 04 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 16. Ban Thường trực Hội

1. Ban Thường trực Hội gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký (nếu có).

2. Nhiệm vụ của Ban Thường trực Hội:

a) Điều hành, giải quyết công việc thường ngày của Hội; theo dõi, đôn đốc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội, của Hội nghị thường niên hàng năm, của Hội nghị Ban Chấp hành;

b) Giữ mối quan hệ chặt chẽ với các hội viên, các ủy viên trong Ban Chấp hành; thay mặt Ban Chấp hành tiếp và giải quyết các hoạt động đối nội, đối ngoại trong chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ và các quy định của Hội;

c) Ban Thường trực Hội mỗi tháng họp một lần hoặc họp bất thường theo yêu cầu của Chủ tịch Hội.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hội

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số Ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

- d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;
- đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

3. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

Điều 19. Tổng thư ký

1. Là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Văn phòng Hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội, trước Ban Chấp hành và trước pháp luật về mọi hoạt động của Văn phòng Hội.

2. Nhiệm vụ của Tổng Thư ký:

a) Xây dựng quy chế hoạt động của Văn phòng Hội, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hội trình Ban Chấp hành Hội phê duyệt;

b) Định kỳ báo cáo cho Ban Chấp hành Hội về các hoạt động của Hội và Văn phòng Hội;

c) Lập Báo cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm; Báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hội và gửi báo cáo cho các Sở quản lý Nhà nước có liên quan theo quy định;

d) Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc;

đ) Chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chấp hành Hội, các hội nghị, hội thảo do Hội tổ chức; triển khai các hoạt động khác theo nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành;

e) Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội ủy quyền.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 20. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 21. Tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hội: Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo hoặc xóa tên trong danh sách hội viên..

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Chỉ có Đại hội Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được quá 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh gồm 08 Chương, 26 Điều đã được Đại hội Đại biểu lần thứ III Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2014 - 2019 thông qua ngày 01 tháng 11 năm 2014 tại Trường Trung cấp Du lịch - Khách sạn Saigon Tourist Thành phố Hồ Chí Minh và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.



Tất Thành Cang

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2015

**DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
NHIỆM KỲ III (2014-2019)**

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Minh Thành | Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Phan Hòa | Phó chủ tịch |
| 3. Bà Lê Kiều Nương | Phó chủ tịch |
| 4. Ông Lưu Đức Tiến | Phó chủ tịch |
| 5. Ông Dương Nam | Phó chủ tịch kiêm Tổng Thư Ký |

**DANH SÁCH BAN THƯỜNG VỤ HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
NHIỆM KỲ III (2014-2019)**
(Theo thứ tự ABC)

1. Ông Tạ Văn Doanh
2. Ông Ngô Văn Hai
3. Ông Nguyễn Phan Hòa
4. Ông Nguyễn Mạnh Hùng
5. Ông Trần Văn Hùng
6. Ông Phạm Đức Khiêm
7. Ông Đỗ Hữu Khoa
8. Ông Dương Minh Kiên
9. Ông Lê Lâm
10. Ông Mã Hoàng Lê
11. Ông Dương Nam
12. Bà Lê Kiều Nương
13. Ông Nguyễn Minh Thành
14. Ông Lưu Đức Tiến
15. Ông Trần Anh Tuấn

**DANH SÁCH BAN KIỂM TRA HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
NHIỆM KỲ III (2014-2019)**
(Theo thứ tự ABC)

1. Ông Dương Minh Kiên
2. Bà Nguyễn Hồng Lam
3. Ông Đinh Minh Nghĩa

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Thành

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
NHIỆM KỲ III (2014 - 2019)**

(Xếp theo thứ tự ABC)

STT	HỌ VÀ TÊN	HỌC VỊ	CHỨC VỤ, CƠ QUAN CÔNG TÁC	ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	ĐIỆN THOẠI
1	Nguyễn Hoàng Anh	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Cao đẳng nghề Công nghệ thông tin iSpace	137C Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5	0918427606
2	Phan Cao Bình	Lương y	Giám đốc Trung tâm Tư vấn đào tạo và hỗ trợ việc làm	182/11 Bạch Đằng, P. 24, Quận Bình Thạnh	0903381899
3	Vũ Khắc Chương	Tiến sĩ	Hiệu trưởng Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Saigon	53/1 Phan Văn Hớn, P. Tân Thới Nhất, Quận 12	0906300039
4	Đặng Văn Đại	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Trung cấp nghề Đông Sài Gòn	16 KP3, Đường số 4, Phường Linh Xuân, Quận Thủ Đức	0903962485
5	Tạ Văn Doanh	Thạc sĩ	Nguyên Tổng Biên tập Báo Giáo Dục TP. HCM	150 Lê Văn Sĩ, Phường 10, Quận Phú Nhuận	0903955345
6	Ngô Văn Hai	Thạc sĩ QTKD	Hiệu trưởng Cao đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ	32/6 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 4, Quận 3	0903857314
7	Trần Thanh Hải	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Cao đẳng Viễn Đông	Lô 2, Đường 16, Công viên phần mềm Quang Trung, Q.12	0903706879
8	Huỳnh Chí Hiếu	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quận 12	592 Nguyễn Ảnh Thủ, P.Trung Mỹ Tây, Quận 12	0903883289
9	Nguyễn Phan Hòa	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Trung cấp nghề Nhân Đạo	648/18 Cách mạng Tháng tám, Phường 11, Quận 3	0908637338
10	Nguyễn Mạnh Hùng	Tiến sĩ	Hiệu trưởng trường Đại học Nguyễn Tất Thành	300A Nguyễn Tất Thành, P. 13, Quận 4	0906942189
11	Trần Văn Hùng	Cử nhân QTKD GD SP	Hiệu trưởng Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigon Tourist	23/8 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình	0903646787
12	Phạm Đức Khiêm	Thạc sĩ	Hiệu trưởng CĐ Kinh tế - Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh	215 Nguyễn Văn Luông, Phường 11, Quận 6	0903955253
13	Đỗ Hữu Khoa	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Trung cấp Công nghệ Thông tin Sài Gòn	51 Đường số 4, P. Trường Thọ, Q. Thủ Đức	0919199989
14	Dương Minh Kiên	Cử nhân	Nguyên Hiệu trưởng Trung cấp nghề Quang Trung	12/30 Nguyễn Tuấn, Phường 3 Quận Gò Vấp	0903602990
15	Lê Lâm	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn	12 Hoàng Minh Giám, Quận Phú Nhuận	0908415103
16	Lê Xuân Lâm	Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	65 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Bến Nghé, Quận 1	0913715891
17	Nguyễn Văn Lâm	Nghệ nhân	Chi hội trưởng Chi hội Dạy nghề ngành Tóc	375 Tùng Thiên Vương, Phường 12, Quận 8	0918084378
18	Mã Hoàng Lê	Thạc sĩ	Trưởng phòng Dạy nghề Sở LĐ-TBXH	159 Pasteur, Phường 6, Q 3	0903912783
19	Nguyễn Thị Liên	Thạc sĩ	Phó Giám đốc Trung tâm Dạy nghề Nhà Bè	17C Phạm Hữu Lầu, P. Phú Mỹ, Quận 7	01684958953
20	Bùi Đăng Linh	Thạc sĩ	Phó Hiệu trưởng Trung cấp nghề Thủ Đức	17 Đường 8, P. Linh Chiểu, Quận Thủ Đức	0937725653
21	Trần Văn Mạnh	Nhà báo	Phóng viên Báo Giáo dục TP. Hồ Chí Minh	300A Điện Biên Phủ, P. 7, Quận 3	0904421931
22	Dương Nam	ĐHSP Cử nhân QTKD	Tổng Thư ký Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. HCM	403 Bùi Đình Túy, Phường 14, Q. Bình Thạnh	0913902030

23	Đình Minh	Nghĩa	Cử nhân	Phó Hiệu trưởng Trung cấp nghề Tôn Đức Thắng	681/9F Hậu Giang, Phường 11, Quận 6	01273996643
24	Lê Kiều	Nương	Cử nhân	Phó Chủ tịch Hội Giáo dục nghề nghiệp TP.HCM	26/3/3 Nguyễn Hồng, P. 1, Quận Gò Vấp	0903917807
25	Nguyễn Công	Phước	Kỹ sư	Hiệu trưởng Trung cấp nghề Bình Thạnh	117/8 Phạm Viêt Chánh, Phường 19, Q. Bình Thạnh	0902539941
26	Đặng Công	Quốc	Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương	20 Tăng Nhơn Phú, phường Phước long B, Thủ Đức	0913819867
27	Nguyễn Xuân	Sáng	Cử nhân Vật lý	Giám đốc Trung tâm phương tiện kỹ thuật dạy học - HDN	129/12C Nguyễn Hữu Hào, Phường 6, Quận 4	0972915998
28	Mạch Công	Thạch	Kỹ sư Thạc sĩ GD	Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Quang Trung	407/26/52 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp	0908282772
29	Nguyễn Minh	Thành	Cử nhân	Chủ tịch Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. HCM	19 Mai Thị Lựu, P. Đakao, Quận 1	0988535291
30	Bùi Thị	Tháp	Nghề nhân	Chi hội trưởng Chi hội Dạy nghề ngành Trang điểm	22 Yên Đỗ, P. Tân Thành, Quận Tân Phú	0918537186
31	Lưu Đức	Tiến	Tiến sĩ	Phó Trưởng phòng GDCN và Đại học Sờ GD-ĐT	623/4 A CMT8, Phường 15, Q.10	0913608344
32	Lê Thị Kim	Trình	Thạc sĩ	Giám đốc Công ty TNHH Dạy nghề Thành Nhân	54 Đường số 17, Phường 4, Quận 8	0979899193
33	Nguyễn Đức	Trung	Thạc sĩ	Hiệu trưởng Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh.	80/7 Trần Quang Diệu, P. 14, Quận 3	0903841627
34	Đặng Văn	Tuấn	Cử nhân	Giám đốc Trung tâm Dạy nghề Quận Phú Nhuận	86/19/21 Thích Quảng Đức, P. 5, Q. Phú Nhuận	0903329132
35	Trần Anh	Tuấn	Cử nhân	PGĐ Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường LĐ	250 Nguyễn Thái Sơn, Phường 4, Quận Gò Vấp	0908339399
36	Nguyễn Thanh	Tùng	Thạc sĩ QLGD CN Luật	GD Trung tâm Dịch vụ việc làm và hỗ trợ Doanh nghiệp Hepza	5/10 C KP 1, Nguyễn Văn Quỳ, P. Phú Thuận, Q. 7	0903641754
37	Trần Kim	Tuyền	Thạc sĩ	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề TP. HCM	TK 36/12 Nguyễn Cảnh Chân, P. Cầu Kho, Quận 1	0918381467

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2015

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Thành

**CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG
HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH NĂM 2015**

- Căn cứ Phương hướng hoạt động của Hội đã được Đại hội Đại biểu Hội Dạy nghề nhiệm kỳ III (2014 – 2019) thông qua.
- Căn cứ tình hình và yêu cầu của ngành, của các Chi hội, Hội.
- Căn cứ kết luận của Hội nghị Ban Chấp hành Hội Giáo dục nghề nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, kỳ họp thứ nhất, nhiệm kỳ III ngày 28/11/2014.

Hội nghị Ban Thường vụ nhất trí thông qua chương trình hoạt động của Hội Giáo dục nghề nghiệp thành phố Hồ Chí Minh năm 2015 như sau:

I. TỔ CHỨC HỘI

1. Thành lập các Ban Chuyên môn trực thuộc Ban Chấp hành Hội; phân công các Ủy viên Thường trực, Ban Thường vụ phụ trách từng Ban.

- Ban Chuyên môn:

- + Văn phòng.
- + Ban Tài chính
- + Ban Nghiên cứu và Hướng nghiệp.
- + Ban Đào tạo – Bồi dưỡng.
- + Ban Truyền thông và Xã hội.
- + Ban Kiểm tra (theo Điều lệ).

- Phân công phụ trách:

- + Văn phòng: Thầy Dương Nam, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký.
- + Ban Tài chính: Thầy Dương Nam, Phó Chủ tịch, phụ trách
Cô Lê Thị Kim Trinh, Ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng Ban
Cô Bùi Thị Thập, Ủy viên Ban Chấp hành
Thầy Hoàng Quốc Long
- + Ban Nghiên cứu và Hướng nghiệp:
Thầy Lưu Đức Tiến, Phó Chủ tịch Hội, Trưởng Ban.
Thầy Ngô Văn Hai, Ủy viên Thường vụ.
Thầy Nguyễn Mạnh Hùng, Ủy viên Thường vụ.
- + Ban Đào tạo - Bồi dưỡng:
Cô Lê Kiều Nương, Phó Chủ tịch Hội, Trưởng Ban.
Thầy Trần Văn Hùng, Ủy viên Thường vụ.
Thầy Phạm Đức Khiêm, Ủy viên Thường vụ.
Thầy Lê Lâm, Ủy viên Thường vụ.
- + Ban Truyền thông và Xã hội:
Thầy Nguyễn Phan Hoà, Phó Chủ tịch Hội, Trưởng Ban.
Thầy Tạ Văn Doanh, Ủy viên Thường vụ.
Thầy Đỗ Hữu Khoa, Ủy viên Thường vụ.
Thầy Mã Hoàng Lê, Ủy viên Thường vụ.
Thầy Trần Anh Tuấn, Ủy viên Thường vụ.
- + Ban Kiểm tra:
Thầy Dương Minh Kiên, Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban.
Cô Nguyễn Hồng Lam, Ủy viên Kiểm tra.
Thầy Đinh Minh Nghĩa, Ủy viên Kiểm tra.

- Thực hiện:

Từng Ban xây dựng Kế hoạch năm 2015 và triển khai thực hiện. Các Ban thực hiện báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện nhiệm vụ cho Ban Chấp hành 6 tháng/lần.

2. Kiểm toàn các đơn vị trực thuộc Hội, hoạt động đạt hiệu quả đúng quy định của Hội. Giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả, không đúng quy định của Hội
3. Xây dựng và bổ sung các quy chế làm việc:
 - Quy chế làm việc Ban Thường vụ, Ban chấp hành.
 - Quy chế tổ chức, hoạt động Chi hội, Liên Chi hội, hội viên.
 - Quy chế làm việc Ban Kiểm tra Hội.
 - Quy định tài chính Hội.
 - Quy định về khen thưởng, kỷ luật trong Hội
4. Vận động phát triển Hội: Chi hội, hội viên, các Câu Lạc bộ...
 - Mỗi Chi hội có từ 3 đến 5 hội viên trở lên.
 - Chi hội, các câu Lạc bộ có chương trình hoạt động cụ thể hằng năm, 6 tháng.
5. Cải tiến sinh hoạt hội, theo phương châm: Gọn nhẹ, thiết thực.
6. Phát thẻ hội viên, thành viên.

II. HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN, PHẢN BIỆN, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Phụ trách: Ban Nghiên cứu và Hướng nghiệp

Dựa và phát huy lực lượng của toàn Hội để xác định và triển khai:

1. Hoạt động Tư vấn, phản biện:
 - Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm về giáo dục, giáo dục nghề nghiệp.
 - Tham gia, góp ý các luật, chính sách liên quan đến giáo dục nghề nghiệp.
 - Thành lập các Hội đồng tư vấn, phản biện, công nhận nghề nhân, công nhận danh hiệu... theo đúng quy trình và quy định pháp luật.
2. Nghiên cứu khoa học:
 - Chọn đề tài nghiên cứu thực tế hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
 - Phối hợp với Sở quản lý chuyên môn, Trường để đăng ký và triển khai nghiên cứu.
3. Thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Kiểm định chất lượng.

III. PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP

Phụ trách: Ban Nghiên cứu và Hướng nghiệp

Củng cố, phát huy tính chủ động, linh hoạt của Trung tâm hướng nghiệp của Hội đạt chất lượng, hiệu quả cụ thể và mở rộng quy mô hoạt động.

IV. TỔ CHỨC CÁC LỚP BỒI DƯỠNG TẬP HUẤN CHUYÊN MÔN

Phụ trách: Ban Đào tạo – Bồi dưỡng

- Các lớp về nghiệp vụ quản lý nhà trường.
- Các lớp về sư phạm, kỹ năng dạy nghề.
- Các lớp về tay nghề chuyên môn và quản lý đơn vị.

Việc tổ chức có thể thực hiện trong nước hoặc nước ngoài tùy tình hình cụ thể trong hoạt động liên kết và nhu cầu chuyên môn.

V. LIÊN KẾT

Phụ trách: Ban Truyền thông và Xã hội

Triển khai các hoạt động liên kết, hợp tác theo phương thức “Cầu nối”, “Đầu mối”

- Trường với Doanh nghiệp.
- Trường với Trường trong và ngoài nước.
- Gắn hoạt động Hội với Hiệp Hội Dạy nghề và nghề công tác Xã hội Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố và các Hội nghề nghiệp khác.
- Có chương trình hoạt động kết hợp với chỉ đạo của Sở Lao động – TBXH, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Phát huy thế mạnh của các trường, đơn vị thành viên trong liên kết với các đối tác với Hội và trong hoạt động Hội.

VI. HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

Phụ trách: Ban Truyền thông và Xã hội.

- Xây dựng trang Web của Hội, từng bước xây dựng cổng thông tin điện tử quảng bá hoạt động Hội.
- Trên cơ sở hình thành chuyên san về hướng nghiệp và nội dung trang Web của Hội, từng bước hình thành tập san Giáo dục nghề nghiệp phát hành hằng quý.
- Sử dụng Email trong giao dịch và thông tin nội bộ đến các thành viên, chi hội và các đơn vị trực thuộc.
- Xây dựng Logo Hội Giáo dục nghề nghiệp thành phố.

VII. HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

Phụ trách: Ban Truyền thông và Xã hội

Tiếp tục duy trì:

- Chương trình khuyến nghệ
- Hỗ trợ học bổng học nghề cho học sinh nghèo, vùng sâu, xa
- Các hoạt động từ thiện xã hội khác.

VIII. HOẠT ĐỘNG VĂN THỂ MỸ

Phụ trách: Ban Truyền thông và Xã hội

Căn cứ vào tình hình nhu cầu, khả năng của các trường, đơn vị để tổ chức hoạt động:

- Giao lưu thể thao, văn nghệ.
- Tham quan hoạt động, du lịch.

IX. TÀI CHÍNH HỘI

Phụ trách: Văn phòng Hội

- Xây dựng quy chế tài chính và cơ chế vận động tài chính cho Hội.
- Vận động 100% Thành viên, các Chi hội, Câu Lạc bộ và các đơn vị trực thuộc đóng hội phí hằng năm.
- Các đơn vị trực thuộc hội đóng góp tài chính hằng năm cho Hội theo quy định do Ban Thường vụ ban hành.
- Tăng cường các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, dịch vụ, liên kết, lễ hội... nhằm tạo nguồn tài chính cho Hội theo đúng điều lệ và quy định pháp luật.
- Vận động nguồn tài chính trong và ngoài nước, các mạnh thường quân, các thành viên đỡ đầu, hỗ trợ hoạt động Hội hoặc theo từng chuyên đề cụ thể.

X. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Các Ban chuyên môn phụ trách từng chương trình, chuyên đề:
 - + Mời các Ủy viên Ban Chấp hành, Chi hội, hội viên tham gia.
 - + Xây dựng kế hoạch chi tiết: Công việc cụ thể, thời gian triển khai, sơ tổng kết hoạt động 6 tháng, năm.
- Tùy tình hình, cần thiết có thể điều chỉnh chương trình hoạt động cho phù hợp yêu cầu và khả năng thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Chấp hành Hội GDNN;
- Các Thành viên Hội;
- Lưu VP.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH
Chánh
Nguyễn Minh Thành

**HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 012 /HGDNN-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2015

V/v Lập Danh sách cấp Thẻ hội viên
và vận động cá nhân, tổ chức tham gia
Hội Giáo dục nghề nghiệp.

Kính gửi: - Hiệu trưởng, Giám đốc các Trường, Trung tâm;
- Giám đốc các Công ty;
- Giám đốc các đơn vị, Chủ nhiệm các CLB trực
thuộc Hội;
- Chủ các Salon ngành Tóc, Trang điểm thẩm mỹ;
là Thành viên Hội Giáo dục nghề nghiệp thành
phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Hội Giáo dục nghề
nghiệp nhiệm kỳ III (2014 – 2019) về củng cố tổ chức Hội và Thông tư
03/2013/TT-BNV quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP
ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và
quản lý hội.

Ban Thường vụ Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh kính
gửi đến quý Thành viên của Hội các mẫu Đơn đăng ký dành cho cá nhân, tổ
chức tham gia Hội Giáo dục nghề nghiệp trong năm 2015 (mẫu đính kèm).

Đối với cá nhân đã là hội viên Hội Dạy nghề (mặc nhiên là hội
viên Hội Giáo dục nghề nghiệp), kính đề nghị quý thành viên lập lại danh sách
trích ngang (chi tiết theo mẫu đơn cá nhân đăng ký tham gia Hội) để Hội tổ
chức cấp Thẻ Hội viên Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi danh sách để cấp thẻ: Trước ngày 31/5/2015.

Kính mong quý đơn vị hỗ trợ thực hiện.

Trân trọng kính chào./-

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Hội;
- Lưu VP.



Nguyễn Minh Thành

Mẫu 1 - Đơn công dân Việt Nam đăng ký tham gia hội (theo Thông tư 03 BNV).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Tham gia Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh

Kính gửi: Ban Chấp hành Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh

Sau khi nghiên cứu tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực dự kiến hoạt động, phạm vi hoạt động của Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh, tôi tán thành và tự nguyện làm đơn này để đăng ký tham gia Hội.

1. Họ và tên:
2. Sinh ngày:; Nghề nghiệp:
3. Địa chỉ thường trú:
4. Số CMND:; Ngày, nơi cấp:
5. Điện thoại:; Email:
6. Địa chỉ liên hệ:

Trân trọng đề nghị Ban Chấp hành Hội xem xét, đồng ý để tôi tham gia Hội./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày..... thángnăm 201....

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Chữ ký)

Họ và tên

Mẫu 2 - Đơn tổ chức Việt Nam đăng ký tham gia hội (theo Thông tư 03 BNV).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Tham gia Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh

Kính gửi: Ban Chấp hành Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh

Sau khi nghiên cứu tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực dự kiến hoạt động, phạm vi hoạt động của Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh, chúng tôi tán thành và tự nguyện làm đơn này đăng ký tham gia Hội.

1. Thông tin cơ bản về tổ chức:

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số Giấy phép hoạt động: do:

cấp ngày: tháng năm

d) Người đại diện theo pháp luật:

2. Người đại diện tổ chức tham gia Hội:

a) Họ và tên:; Chức vụ:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:; Email:

Trân trọng đề nghị Ban Chấp hành Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh xem xét, đồng ý để chúng tôi tham gia Hội./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày... tháng ... năm 201...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

Số: 10 /HGDNN-VP

V/v Hội phí năm 2015.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2015

Kính gửi: -Hiệu trưởng, Giám đốc các Trường, Trung tâm là Thành viên Hội Giáo dục nghề nghiệp,
-Giám đốc các Công ty Thành viên, Thành viên liên kết,
-Giám đốc các đơn vị, Chủ nhiệm các CLB trực thuộc Hội Giáo dục nghề nghiệp,
-Chủ các Salon Tóc, Trang điểm thẩm mỹ có day nghề là Thành viên Hội GDNN.

TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép đổi tên Hội Dạy nghề Thành phố Hồ Chí Minh thành Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội.

Tại Chương VI, Điều 21 Điều lệ Hội quy định nộp hội phí hằng năm đối với hội viên, thành viên Hội. Đề nghị quý thành viên nộp hội phí năm 2015 như sau:

1/ Mức đóng:

- 1.000.000 đồng (một triệu đồng) /năm.
- Từ 500.000 đồng – 1.000.000 đồng/năm (Đối với các Salon Tóc, Trang điểm thẩm mỹ - Tùy theo khả năng).
- Các đơn vị Dạy nghề cho người khuyết tật không đóng hội phí.

2/ Phương thức đóng:

- Tiền mặt:

Tại Văn phòng Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh.
Số 408 Võ Văn Tần, Phường 5, Quận 3, TP. HCM
ĐT: (08) 62.903.575 (các buổi sáng từ 8g00 - 11g30).

- Chuyển khoản:

Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
Tài khoản: 002273460001
Ngân hàng Đông Á, Chi nhánh Đinh Tiên Hoàng, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH

Nguyễn Minh Thành